TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** Bản án số: 85/2019/HS-ST Ngày 29 – 11 – 2019	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ ĐỨC – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Mạnh Thắng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Xuân Tộ.

Ông Nguyễn Đại Đồng.

- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Nguyễn Duy Quang, là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội tham gia phiên toà:* Bà Lê Thị Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 98/2019/HSST ngày 18 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Tạ Viết T sinh năm 1987 tại CH Mỹ – Hà Nội; nơi cư trú: Đội 7, thôn 2, xã QB, huyện CH Mỹ, Thành phố Hà Nội; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tạ Viết S và bà Nguyễn Thị V; vợ là Nguyễn Thị Thúy H (đã ly hôn) và có 03 con lớn sinh năm 2012 nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: không.

- *Nhân thân:* Xấu.

+ Ngày 30/11/2010, bị Trưởng Công an huyện CH Mỹ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cố ý gây tH tích.

+ Tại quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số: 08/QĐ-TA ngày 14/10/2019, bị Tòa án nhân dân huyện CH Mỹ, Thành phố Hà Nội áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng.

+ Ngày 3/10/2019, bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ứng Hòa, Thành phố Hà Nội ra quyết định khởi tố bị can số 150 về tội trộm cắp tài sản.

Bị cáo hiện đang cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện bắt buộc số 4 xã YB, huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội. Có mặt.

- *Người bị hại:* Anh Nguyễn Văn H sinh năm 1985. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn PLT, xã Phúc Lâm, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Bà Đàm Thị T sinh năm 1964. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn PLT, xã PL, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

+ Ông Đinh Văn H sinh năm 1975. Vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị H sinh năm 1981. Vắng mặt.

Cùng cư trú: Thôn PC, xã HC, huyện CH Mỹ, Thành phố Hà Nội.

- Người làm chứng:

+ Ông Nguyễn Viết Đ sinh năm 1959. Vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Văn T sinh năm 1974. Vắng mặt.

Cùng cư trú: Thôn PLT, xã Phúc Lâm, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

+ Bà Nguyễn Thị B sinh năm 1966. Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn H sinh năm 1990. Vắng mặt.

Cùng cư trú: Thôn HX, xã Đồng Phú, huyện CH Mỹ, Thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng hơn 20 giờ ngày 19/8/2019, Tạ Viết T đi bộ từ thôn PLT, xã Phúc Lâm, huyện Mỹ Đức về đến tại nhà anh Nguyễn Văn Hùng thấy dựng chiếc xe máy Honda Dream biển kiểm soát: 29Y1-27602, chìa khóa xe vẫn cắm ở ổ khóa điện nên nảy sinh ý định trộm cắp khi đó chỉ có ông Nguyễn Văn Đ (bố anh Hùng) ở nhà còn cánh cổng nhà mở không khóa. T đi vào sân, dắt xe máy ra khỏi cổng, mở khóa điện nổ máy điều khiển xe đi đến nhà anh Đinh Văn H thì có chị Nguyễn Thị H (vợ anh H) ở nhà. T dựng xe tại sân và ở đó đến khoảng 17 giờ ngày 20/8/2019. T mang xe đến nhà bà Nguyễn Thị Băng gửi, trên đường đi T tháo biển số xe, hai gương chiếu hậu vứt xuống rệ đường. Đến nhà, T nới với bà Băng: “cho cháu gửi xe, mai cháu lấy” rồi dựng xe ở sân, sau đó đi về nhà.

Ngày 23/8/2019, không thấy T đến lấy xe, bà Băng điện cho con trai là Nguyễn Văn H nói: “xe máy của ai để ở nhà thì bảo mang đi không chật nhà”, đến khoảng 10 giờ, H gặp T thì T nói đang gửi xe tại nhà H và muốn bán chiếc xe này. Nói chuyện với H xong, T đến nhà anh Nguyễn Văn T chơi. Khi đến anh T nói với H có nhu cầu mua xe cũ, H nói với anh Thành có T muốn bán xe máy cũ, rồi H gọi điện cho T đến nhà anh T. Nghe điện thoại của H xong, T đi xe ôm đến nhà anh Thành, sau đó T cùng anh Thành và H về nhà H để anh Thành xem xe, xem xe xong anh Thành nghi xe này là của anh Hùng bị mất trộm nên không mua, sau đó T mang xe đến nhà Đinh văn H để tại sân nhà H rồi đi chơi. Cùng ngày, anh Thành đến Công an trình báo. Ngày 24/8/2019, Cơ quan cảnh sát điều

tra đã thu giữ vật chứng tại nhà H: - 01 xe máy nhãn hiệu Honda Dream, màu sơn nâu, số máy: JA27E0047235, số khung: RLHJA2704DY102752.

- *Về các vấn đề khác của vụ án:*

Ngày 30/8/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Đức ra yêu cầu định giá tài sản số: 65. Tại Kết luận về việc định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 64/KL-HĐĐG ngày 05/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: *"01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA model Dream, màu sơn nâu và mang biển kiểm soát 29Y1-276.02, số khung: 2704DY102752, số máy: JA27E0047235, đăng ký lần đầu ngày 12/5/2016, xe đã qua sử dụng; hiện trạng tài sản được mô tả trong biên bản định giá của Hội đồng; giá trị tại thời điểm của xe mô tô tương đương cùng loại là 3.740.000 đồng".*

Ngày 30/9/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng số 64 trả cho chủ sở H bà Đàm Thị T là phù hợp.

Đối với biển số xe máy có kí hiệu 29Y1 – 27602 và 02 chiếc gương chiếu hậu: Tạ Viết T khai trên đường đi từ nhà Đinh Văn H đến nhà bà Nguyễn Thị Băng, T tháo vứt xuống rệ đường, T không xác định được vị trí và khu vực T vứt nên Cơ quan điều tra không truy tìm được.

Đối với chiếc giá đèo hàng của xe: Nguyễn Văn H khai khi về nhà thấy xe máy dựng ở sân, H dắt xe xếp gọn lại, khi dắt xe thấy giá đèo hàng vướng, H tháo để ở sân, sau đó bị thất lạc. Chiếc đèn chống sương mù khi để tại nhà bà Nguyễn Thị Băng và nhà Đinh Văn H, ai tháo không xác định được.

- *Về trích dẫn Cáo trạng của Viện kiểm sát:*

Cáo trạng số: 97/CT-VKS-MĐ ngày 15/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Tạ Viết T về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt Tạ Viết T từ 9 đến 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

+ Không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

+ Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

- *Về lời nói sau cùng của bị cáo:* Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Đức, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ

tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có cơ sở vững chắc kết luận: Ngày 19 tháng 8 năm 2019, tại nhà anh Nguyễn Văn Hùng, lợi dụng sự sơ hở của chủ sở H trong việc quản lý tài sản, Tạ Viết T đã lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA model Dream, màu sơn nâu và mang biển kiểm soát 29Y1-276.02, số khung: 2704DY102752, số máy: JA27E0047235 giá trị tại thời điểm của xe mô tô tương đương cùng loại là 3.740.000 đồng. Hành vi của Tạ Viết T đã cấu thành tội: *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 như Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất vụ án là nghiêm trọng gây nguy hiểm cho xã hội, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở H tài sản của người khác, làm mất trật tự an toàn xã hội, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân nên cần xử lý nghiêm.

[5] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với bị cáo:*

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu nên kiên quyết áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Song cũng xét, bị cáo phạm tội lần đầu, tài sản trộm cắp giá trị nhỏ đã được khắc phục trả cho bị hại; quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; hiện là lao động chính trong gia đình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 và cho bị cáo trên mức khởi điểm của khung hình phạt là phù hợp, đảm bảo nguyên tắc nhân đạo của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu bị cáo bồi thường gì về dân sự nên không xem xét.

[8] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Tạ Viết T** phạm tội: *"Trộm cắp tài sản"*.

2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- **Xử phạt:** Bị cáo **Tạ Viết T** 08 (Tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi chấp hành án.

Không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Tạ Viết T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 231, Điều 234 Bộ luật Tố tụng hình sự: Những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đối với bị cáo; kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết đối với bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

(Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình)

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tò**

Nơi nhận:
- TAND Tp Hà Nội;
- VKSND Tp Hà Nội;
- VKSND huyện Mỹ Đức;
- Công an huyện Mỹ Đức;
- Chi cục THADS Mỹ Đức;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có QLNVLQ đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Mạnh Thắng